

Số: 41 /KH-UBND

Tây Ninh, ngày 08 tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Luật phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012; Luật hòa giải ở cơ sở ngày 20/6/2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 02/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Quyết định số 2658/QĐ-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tư pháp Ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao cần thực hiện trong năm 2021 theo Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật PBGDPL; Luật Hòa giải ở cơ sở và tại các Quyết định số: 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021.

b) Phát huy đầy đủ vai trò của cơ quan Tư pháp trong thực hiện công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo phương châm hướng về cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

c) Tiếp tục tạo sự chuyển biến đổi mới mạnh mẽ công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, từng bước chuyển đổi số với lộ trình phù hợp.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương.

b) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác PBGDPL; phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách có liên quan đến việc triển khai Luật PBGDPL, Luật Hòa giải ở cơ sở

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý IV/2021.

- Sản phẩm: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất; các hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

b) Tham mưu củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1521/QĐ-TTg và Kế hoạch 2640/KH-UBND ngày 27/10/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian hoàn thành: Quý I/2021.

- Sản phẩm: Quyết định kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: Quý II/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành ngay sau khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành).

d) Xây dựng Kế hoạch triển khai và thực hiện Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian trình: Quý II-III/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành ngay sau khi Thông tư bãi bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2018/TT-BTP ban hành).

đ) Xây dựng Kế hoạch tổ chức và thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tổ chức thông tin, phổ biến về chính sách quan trọng trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật để tạo đồng thuận xã hội”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan nhà nước khác ở tỉnh.
- Thời gian trình: Quý IV/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch của UBND tỉnh (ban hành ngay sau khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Đề án).

e) Xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai và thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL đặc thù cho người khuyết tật giai đoạn 2021-2030” của Thủ tướng Chính phủ

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Sở Y tế; Hội người khuyết tật; các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian trình: Quý IV/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch tổ chức triển khai và thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL đặc thù cho người khuyết tật giai đoạn 2021-2030” (ban hành ngay sau khi Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Đề án).

1.2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; giải đáp nghiệp vụ, khó khăn, vướng

mắc; trả lời kiến nghị của sở, ngành, địa phương, cử tri về những nội dung thuộc phạm vi quản lý

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.
- Thời gian thực hiện: Kế hoạch; ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn vào Quý I/2021; các nội dung, nhiệm vụ khác thực hiện thường xuyên, theo đề nghị của cơ quan, đơn vị chức năng.
- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, giải đáp, trả lời kiến nghị; Kế hoạch và báo cáo kết quả kiểm tra.

1.3. Thực hiện chỉ đạo điểm về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (có Kế hoạch thực hiện chỉ đạo điểm riêng)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân cấp huyện được chọn điểm; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch đã quy định.
- Sản phẩm: Kế hoạch chỉ đạo điểm; văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả.

1.4. Triển khai thực hiện các đề án, chương trình phối hợp về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở (có Kế hoạch thực hiện riêng)

a) Triển khai thực hiện và tổng kết Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2012-2016” đến năm 2021

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch; công văn hướng dẫn; báo cáo tổng kết được ban hành.

b) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh; các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.

c) Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện.

d) Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, PBGDPL về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021”, trọng tâm là tổ chức Cuộc thi “Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật giỏi toàn quốc về pháp luật phòng, chống tham nhũng (có Kế hoạch riêng)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch; các nhiệm vụ được triển khai; báo cáo kết quả thực hiện.

đ) Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp số: 60/CTPH-BTP-HLHPNVN ngày 05/01/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018-2022; 2727/CTPH-BTP-HLGVN ngày 25/7/2018 giữa Bộ Tư pháp và Hội Luật gia Việt Nam thực hiện công tác giai đoạn 2018-2023; 4144/CTr-BTP-TWĐTN ngày 29/10/2018 giữa Bộ Tư pháp và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2022; 162/CTPH-TANDTC-BTP ngày 08/4/2019 về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở giữa Bộ Tư pháp và Tòa án nhân dân tối cao giai đoạn 2019-2023

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh; Đài Phát thanh - Truyền hình; Hội Luật gia tỉnh; Tỉnh đoàn; Tòa án nhân dân tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch; các hoạt động phối hợp được triển khai.

e) Tổng kết Chương trình phối hợp số 2828/CTr-BTP-ĐTHVN-ĐTNVN ngày 11/8/2017 giữa Bộ Tư pháp, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam về thông tin, truyền thông về công tác PBGDPL và hoạt động của Bộ, ngành Tư pháp giai đoạn 2017-2021 bằng hình thức phù hợp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo tổng kết.

1.5. Triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực, nghiệp vụ cho nguồn nhân lực làm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật (ban hành kèm theo Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp); rà soát, củng cố, xây dựng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Kế hoạch; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

b) Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung cho hòa giải viên (ban hành kèm theo Quyết định số 4077/QĐ-BTP ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Kế hoạch; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

c) Tổ chức tập huấn kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II-IV/2021.

- Sản phẩm: Kế hoạch; tài liệu/lớp tập huấn được tổ chức; báo cáo kết quả.

1.6. Tăng cường hợp tác quốc tế, học tập kinh nghiệm của nước ngoài trong quản lý, triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch hoạt động; Hội nghị/Hội thảo/Tọa đàm; tài liệu phổ biến; báo cáo kết quả.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tổng kết Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg và các đề án trong Chương trình; phát huy vai trò của

Bộ, ngành Tư pháp trong quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thẩm định, điều phối thực hiện các chương trình, đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và tổ chức chính trị - xã hội; cơ quan nhà nước khác ở tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch tổng kết; báo cáo tổng kết.

b) Triển khai thực hiện Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Kế hoạch; báo cáo; các tài liệu tuyên truyền và các hình thức tuyên truyền phù hợp (bao gồm cả Hội nghị).

c) Thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới, gắn với triển khai Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Cổng/Trang thông tin điện tử PBGDPL và các ứng dụng công nghệ thông tin về PBGDPL được xây dựng và vận hành; các hội thảo, tọa đàm được tổ chức.

d) Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp (có Kế hoạch hoạt động năm 2021 riêng)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; cơ quan tư pháp, cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng các cấp.

- Sản phẩm: Kế hoạch; văn bản hướng dẫn; báo cáo.

đ) Phổ biến các văn bản, chính sách cho cán bộ, Nhân dân, tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới thông qua năm 2020 và năm 2021; các dự thảo chính

sách, pháp luật có tác động lớn đến xã hội; các văn bản, quy định có liên quan trực tiếp đến sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; các quy định pháp luật phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; biển, đảo; cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tội phạm, ma túy, dịch bệnh, thiên tai; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; an toàn giao thông đường bộ; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội; các điều ước quốc tế ký kết giữa Việt Nam với các nước có chung đường biên; Công ước, điều ước quốc tế, các Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam đã tham gia ký kết có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp; cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Hội nghị/Hội thảo/tài liệu tuyên truyền; báo cáo kết quả thực hiện...

e) Tổ chức đợt cao điểm PBGDPL phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; đề nghị các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn, tài liệu PBGDPL, báo cáo kết quả thực hiện, cuộc thi trực tuyến được tổ chức.

g) Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của các bộ, ngành, địa phương

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm; cao điểm từ ngày 01/11 đến ngày 09/11/2021.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; Kế hoạch hưởng ứng, báo cáo kết quả thực hiện.

h) Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân trong hệ thống cơ sở giáo dục (các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và cơ sở giáo dục nghề nghiệp)

- Cơ quan chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả nghiên cứu, đề xuất.

i) Tổng hợp, đánh giá, chấm điểm, xếp loại công tác PBGDPL; xây dựng báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Quý I-II/2021.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá, chấm điểm, xếp loại hiệu quả công tác PBGDPL của sở, ngành, địa phương; báo cáo kết quả 03 năm thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

k) Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL (theo quy định tại Mục 2, Chương II)

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (chỉ đạo, hướng dẫn chung); Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn phòng UBND tỉnh, sở, ngành khác có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện.

2.2. Về hòa giải ở cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

b) Phối hợp với cơ quan dân vận các cấp trong công tác hòa giải ở cơ sở gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “dân vận khéo”

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ban Dân vận Tỉnh ủy và hệ thống cơ quan dân vận địa phương.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Báo cáo kết quả thực hiện.

2.3. Về đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 619/QĐ-TTg

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.
- Sản phẩm: Kế hoạch thực hiện; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện; tài liệu (sổ tay, tình huống hỏi đáp pháp luật).

b) Xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai và thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau khi được ban hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý III - IV/2021.
- Sản phẩm: Kế hoạch.

c) Hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân cấp các huyện, thị xã, thành phố; cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới Trung ương, cấp tỉnh.
- Sản phẩm: Văn bản, báo cáo, tài liệu có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2021 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn, gửi về Sở Tư pháp (qua Phòng PBGDPL) trước ngày 20/01/2021 đối với Kế hoạch của các sở, ban, ngành tỉnh; trước ngày 15/01/2021 đối với Kế hoạch của UBND cấp huyện (Phân công rõ trách nhiệm; thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL (bao gồm cả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL), công tác hòa giải ở cơ sở và

xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm.

2. Giao Sở Tư pháp:

a. Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp.

b. Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh căn cứ vào Kế hoạch này chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các hoạt động PBGDPL thuộc phạm vi trách nhiệm của UBND tỉnh, bảo đảm quyền thông tin pháp luật của công dân.

3. Tổ chức pháp chế, đơn vị làm nhiệm vụ PBGDPL của các sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chủ trì tham mưu Thủ trưởng cơ quan, người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội; Sở Tư pháp chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, theo dõi kết quả, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này và Kế hoạch của sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) theo thời hạn quy định tại Điều 6 Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

4. Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí trong dự toán của cơ quan, tổ chức chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ và hoạt động, được thực hiện theo Luật ngân sách nhà nước, Luật PBGDPL, Luật hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành. Kinh phí thực hiện các chương trình, đề án thực hiện theo các Quyết định phê duyệt các chương trình, đề án đó./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Vụ PBGDPL-BTP;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TTTU; TTHĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, PNC;
- Lưu: VT.

NC-THONG 2b



Nguyễn Mạnh Hùng